

# CHỈ SỐ VÀ MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG CỦA NGƯỜI DÂN EU

Nguyễn Thị Thơm\*

Ngày nhận bài: 5/10/2025 | Ngày gửi phản biện: 8/12/2025 | Ngày duyệt đăng: 19/12/2025

**Tóm tắt:** Chất lượng cuộc sống là một khái niệm rộng bao gồm một số khía cạnh khác nhau. Bài viết phân tích về khái niệm, phương pháp và cách thức đo lường chỉ số chất lượng cuộc sống mà Liên minh châu Âu (EU) thực hiện, dựa trên một số khía cạnh/lĩnh vực. Bên cạnh đó, bài viết phân tích thực trạng về chất lượng cuộc sống, làm rõ một số nguyên nhân ảnh hưởng tới mức độ đánh giá về chất lượng cuộc sống của người dân EU, từ đó rút ra một số nhận xét và đánh giá.

**Từ khóa:** chất lượng cuộc sống, chỉ số, phương pháp, EU

**Abstract:** Quality of life is a broad concept encompassing several different aspects. This article analyzes the concept, methodology, and measurement methods of the EU's quality of life indicators, based on several aspects/fields. Furthermore, the article analyzes the current state of quality of life, clarifies some factors influencing the assessment of quality of life by EU citizens, and draws some conclusions and assessments.

**Keywords:** quality of life, index, methodology, EU

## 1. Một số vấn đề cơ bản về chất lượng cuộc sống

Chất lượng cuộc sống là một khái niệm trung tâm trong nghiên cứu phúc lợi con người và được quan tâm rộng rãi trên phạm vi toàn cầu. Lần đầu tiên, thuật ngữ này được Tổ chức Y tế Thế giới (World Health Organization - WHO) định nghĩa, làm cơ sở cho nhiều nghiên cứu và đánh giá trong các lĩnh vực y tế, xã hội và phát triển con người. WHO định nghĩa: “Chất lượng cuộc sống là nhận thức của một cá nhân về vị trí của mình trong cuộc sống trong bối cảnh văn hoá và hệ giá trị nơi họ sống và trong mối quan hệ với các mục tiêu, kỳ vọng, tiêu chuẩn và mối quan tâm của họ. Đây là một khái niệm đa chiều, chịu sự tác động phức tạp của sức khoẻ thể chất, trạng thái tâm lý, mức độ độc lập, quan hệ xã hội, môi trường sống (bao gồm cả yếu tố vật chất, văn hóa, an ninh) và niềm tin/tâm linh...” (WHO Quality of Life Group, 1993).

\* ThS., Viện Xã hội học và Tâm lý học; Email: ntthom1202@gmail.com

Chất lượng cuộc sống là một khái niệm rộng và đa chiều, bao hàm nhiều khía cạnh cấu thành khác nhau (theo đó chúng ta hiểu các yếu tố hoặc yếu tố tạo nên một thực thể hoàn chỉnh, có thể được đo lường thông qua một tập hợp các khía cạnh phụ với một số chỉ số liên quan cho mỗi khía cạnh). Nó bao gồm cả các yếu tố khách quan (ví dụ: khả năng kiểm soát các nguồn lực vật chất, sức khỏe, tình trạng công việc, điều kiện sống và nhiều yếu tố khác) và nhận thức chủ quan của một người về chúng (phụ thuộc đáng kể vào các ưu tiên và nhu cầu của người dân).

Theo Cơ quan Thống kê của Liên minh Âu (Eurostat), chất lượng cuộc sống bao gồm tất cả các yếu tố ảnh hưởng đến những gì con người coi trọng trong cuộc sống, ngoài những khía cạnh vật chất thuần túy (Eurostat, 2015). Nó không chỉ phụ thuộc vào các khía cạnh khách quan, có thể kiểm chứng như thu nhập và giáo dục, mà còn phụ thuộc vào cảm nhận và nhận thức về mức sống, chất lượng xã hội và môi trường xung quanh chúng ta (European Commission, 2023).

Trong bối cảnh phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin, giao thông vận tải, sản xuất và các ngành dịch vụ, chất lượng cuộc sống trong thời đại toàn cầu hóa chịu tác động của nhiều yếu tố khác nhau. Do đó, khái niệm chất lượng cuộc sống hiện nay được tiếp cận từ nhiều góc độ và lĩnh vực nghiên cứu khác nhau, bao gồm kinh tế học, khoa học môi trường, y học, xã hội học, tâm lý học, khoa học chính trị và nhân khẩu học (Andrejovský, P., Gajdoš, J., Hajduová, Z., Andrejkovič, M., 2012). Sự quan tâm mang tính liên ngành, đa ngành này làm gia tăng tính phức tạp của vấn đề, đồng thời dẫn đến sự đa dạng trong các quan điểm và cách diễn giải về chất lượng cuộc sống. Vì vậy, cho đến nay, khái niệm chất lượng cuộc sống vẫn chưa đạt được sự thống nhất và còn thiếu sự đồng thuận rộng rãi về nội hàm, cũng như ý nghĩa của nó (Hajduová, Z., Andrejovský, P., Gajdoš, J., Andrejkovič, M., 2011).

Tác động của toàn cầu hóa cùng với những biến động kinh tế nhanh chóng đã làm thay đổi đáng kể chất lượng cuộc sống, qua đó làm gia tăng nhu cầu đánh giá và đo lường chất lượng cuộc sống tại các quốc gia trên thế giới. Trong thực tiễn, các chỉ số kinh tế vĩ mô như Tổng sản phẩm quốc gia (GNP), Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) và tỷ lệ lạm phát thường được sử dụng để đánh giá hiệu quả hoạt động kinh tế của một quốc gia. Tuy nhiên, trong nhiều trường hợp, các chỉ số này chưa phản ánh đầy đủ khía cạnh phúc lợi và mức độ hài lòng của người dân. Hơn nữa, do không phản ánh được thái độ, quan điểm của người dân, các chỉ số kinh tế truyền thống này không đủ cơ sở để được sử dụng nhằm đo lường và theo dõi sự phát triển toàn diện của chất lượng cuộc sống của người dân (Stela Beslerová, Jana Dzuričková, 2014).

Cụ thể, sự gia tăng đáng kể của GDP trung bình của xã hội không nhất thiết đồng nghĩa với việc cải thiện mức sống của đa số người dân. Trong nhiều trường hợp, tăng trưởng kinh tế có thể chỉ mang lại lợi ích cho một nhóm nhỏ dân cư, trong khi các nhóm khác vẫn duy trì mức sống không đổi hoặc thậm chí suy giảm. Vì vậy, các thước đo tổng hợp về phúc lợi kinh tế và xã hội cần được bổ sung các chỉ số phản ánh phân phối về thu nhập và nguồn lực, nhằm cung cấp cái nhìn toàn diện và thực tế hơn về mức sống, cũng như chất lượng cuộc sống của người dân trong xã hội. Việc đo lường chất lượng cuộc sống của các nhóm dân cư và các quốc gia khác nhau theo cách thức có khả năng so sánh được là một nhiệm vụ phức tạp, đòi hỏi xây dựng một hệ thống chỉ số tổng hợp bao gồm nhiều khía cạnh liên quan cho mục đích này.

Trong thời gian qua, ngày càng có nhiều cơ quan, tổ chức quốc tế, đơn vị nghiên cứu và tư vấn chính sách đã phát triển các thước đo định lượng riêng nhằm đánh giá chất lượng cuộc sống ở cấp quốc gia, bằng cách tổng hợp một số khía cạnh khách quan hoặc chủ quan thành một chỉ số, điển hình như Chỉ số cuộc sống tốt hơn của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), Chỉ số hạnh phúc, Chỉ số chất lượng cuộc sống và các chỉ số khác.

Điểm tương đồng cốt lõi của các chỉ số này là đều xuất phát từ việc đánh giá điều kiện kinh tế của các quốc gia, nhưng mỗi chỉ số được mở rộng để giám sát các lĩnh vực khác như y tế, giáo dục, phúc lợi cá nhân, cũng như nhận thức của người dân về mức độ an toàn và tự do. Nhờ cung cấp một cái nhìn tương đối toàn diện về hiệu quả hoạt động của quốc gia và bao quát cả các yếu tố phi kinh tế trong tiến trình phát triển, các chỉ số này được xem là phù hợp để đo lường chất lượng cuộc sống, đồng thời phản ánh mối quan tâm ngày càng gia tăng đối với hạnh phúc và việc lồng ghép đo lường hạnh phúc trong xây dựng chương trình nghị sự hay hoạch định chính sách (Stela Beslerová, Jana Dzuričková, 2014).

Nhìn chung, chất lượng cuộc sống của người dân tại bất kỳ quốc gia nào đều chịu tác động của nhiều yếu tố, bao gồm kinh tế, xã hội, văn hóa và môi trường. Đây là một hiện tượng phức tạp, bao trùm nhiều chiều cạnh của hạnh phúc con người, do đó không thể được đánh giá đầy đủ và chính xác chỉ bằng một chỉ số đơn lẻ.

## **2. Một số điểm nổi bật về chỉ số đo lường chất lượng cuộc sống tại EU**

Các cuộc thảo luận về cách đo lường tốt hơn sự tiến bộ và phúc lợi của xã hội, cũng như cách duy trì chất lượng cuộc sống trong tương lai đã dẫn đến một số sáng kiến quan trọng, bao gồm Báo cáo của Ủy ban Stiglitz/Sen/Fitoussi (Báo cáo SSF, năm 2009) và dự án “GDP và hơn thế nữa - Đo lường sự tiến bộ trong một thế giới đang thay đổi” của Ủy ban châu Âu (năm 2009). Theo đó, trong bối cảnh không đồng nhất và thiếu sự đồng

thuận xuất phát từ các tiêu chí khác nhau được xem xét, phạm vi chỉ số, những ưu điểm và nhược điểm chưa được đánh giá một cách có hệ thống, trên cấp độ EU, năm 2009, Ủy ban châu Âu đã khởi xướng dự án “GDP và hơn thế nữa - Đo lường sự tiến bộ trong một thế giới đang thay đổi” với ý tưởng rằng các chỉ số kinh tế, chẳng hạn như GDP, mặc dù quan trọng nhưng không hoàn toàn chỉ ra mức độ hạnh phúc hiệu quả của người dân. Do đó, mục đích đặt ra là xác định hoặc phát triển các chỉ số môi trường và xã hội mới, nhằm bổ sung chính xác các chỉ số kinh tế tiêu chuẩn, chẳng hạn như GDP (Iustina Alina Boitan, Ionela Costica, 2020).

Hệ thống Thống kê châu Âu đã thành lập Nhóm tài trợ về Đo lường Tiến bộ, Hạnh phúc và Phát triển bền vững, nhằm phát triển các bộ chỉ số cụ thể và nhằm giải đáp những thách thức được mô tả trong báo cáo “GDP và hơn thế nữa” và báo cáo SSF. Báo cáo được trình bày vào tháng 11/2011 nhấn mạnh sự cần thiết của Hệ thống Thống kê châu Âu để sử dụng cách tiếp cận đa chiều khi xác định và cố gắng đo lường chất lượng cuộc sống, phát triển các chỉ số đo lường tính bền vững và sử dụng các chỉ số bổ sung cho GDP đến từ Tài khoản quốc gia sẽ phản ánh tốt hơn tình hình của các hộ gia đình. Một nhóm chuyên gia do Eurostat điều phối với nhiệm vụ phát triển bảng điểm các Chỉ số Chất lượng Cuộc sống đã được thành lập trên cơ sở khuyến nghị này. Nhóm bao gồm các chuyên gia đến từ mười cơ quan thống kê quốc gia, các chuyên gia khoa học và đại diện của các tổ chức quốc tế như OECD và Quỹ cải thiện điều kiện sống và làm việc châu Âu (Eurofound). Nhóm này họp hai năm một lần từ năm 2012 đến năm 2016 và đưa ra Báo cáo cuối cùng của nhóm chuyên gia về các chỉ số chất lượng cuộc sống vào năm 2017 (Eurostat, 2015).

Theo Eurostat, dựa trên nghiên cứu học thuật và một số sáng kiến, 8+1 khía cạnh/lĩnh vực đã được xác định là khuôn khổ tổng thể để đo lường mức độ hạnh phúc, bao gồm: Điều kiện sống vật chất (thu nhập, tiêu dùng và điều kiện vật chất); Giải trí và tương tác xã hội; An ninh kinh tế và an toàn vật chất; Quản trị và các quyền cơ bản; Môi trường sống và tự nhiên; Trải nghiệm chung về cuộc sống (Eurostat, 2015). Theo cơ quan này, lý tưởng nhất là chúng nên được xem xét đồng thời vì có thể có sự đánh đổi giữa chúng.

Để thu thập các biến số cần thiết nhằm đo lường các chỉ số khách quan và chủ quan về chất lượng cuộc sống tại EU cũng như trên toàn thế giới, các phương pháp khảo sát xã hội là công cụ phổ biến nhất được sử dụng. Trong các cuộc khảo sát này, chất lượng cuộc sống thường được đo lường bằng cách yêu cầu người trả lời báo cáo hoặc đánh giá các khía cạnh khác nhau trong cuộc sống của họ theo lĩnh vực. Ít nhất bốn khảo sát mẫu được sử dụng để theo dõi chất lượng cuộc sống ở châu Âu là: Khảo sát Eurobarometer,

Nghiên cứu Giá trị châu Âu (EVS), Khảo sát Xã hội châu Âu (ESS) và Khảo sát Chất lượng Cuộc sống châu Âu (EQLS). Mục tiêu là đánh giá những cơ sở dữ liệu này chứa đựng những gì để nghiên cứu chất lượng cuộc sống. Hơn nữa, vào các năm 2013 và 2018, Eurostat đã triển khai hai mô-đun đặc biệt của cuộc khảo sát Thống kê về Thu nhập và Điều kiện sống của Liên minh châu Âu (EU-SILC) về sự thiếu hụt vật chất: thách thức về phúc lợi và nhà ở. Các mô-đun đặc biệt này bổ sung cho các biến được thu thập vĩnh viễn trong EU-SILC bằng cách làm nổi bật các miền chất lượng cuộc sống. Do đó, cơ sở dữ liệu EU-SILC trong hai năm này là một nguồn thông tin hữu ích khác để nghiên cứu chất lượng cuộc sống trên khắp châu Âu (Antonella D'Agostino, Giulio Ghellini, María Navarro, Angeles Sánchez, 2021).

Đặc biệt, trong vài năm qua, bằng chứng thực nghiệm đã được mô tả bằng các nghiên cứu nhằm đo lường tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu đối với chất lượng cuộc sống. Eurofound (2012) đã sử dụng các phương pháp mô tả và tương quan để khám phá 8 lĩnh vực của chất lượng cuộc sống, có tính đến cơ sở dữ liệu năm 2012 (Eurofound, 2012). Báo cáo này nhấn mạnh các khía cạnh khác nhau của chất lượng cuộc sống đã xấu đi trong cuộc khủng hoảng tài chính và kinh tế, chẳng hạn như điều kiện sống và làm việc, với những tác động tiêu cực đến cuộc sống hàng ngày của người dân ở một số nước châu Âu. Báo cáo cho thấy sự phân chia rõ ràng về chất lượng cuộc sống ở nhóm các quốc gia Bắc Âu và Tây Âu cao hơn so với nhóm các quốc gia Nam và Đông Âu (Antonella D'Agostino, Giulio Ghellini, María Navarro, Angeles Sánchez, 2021).

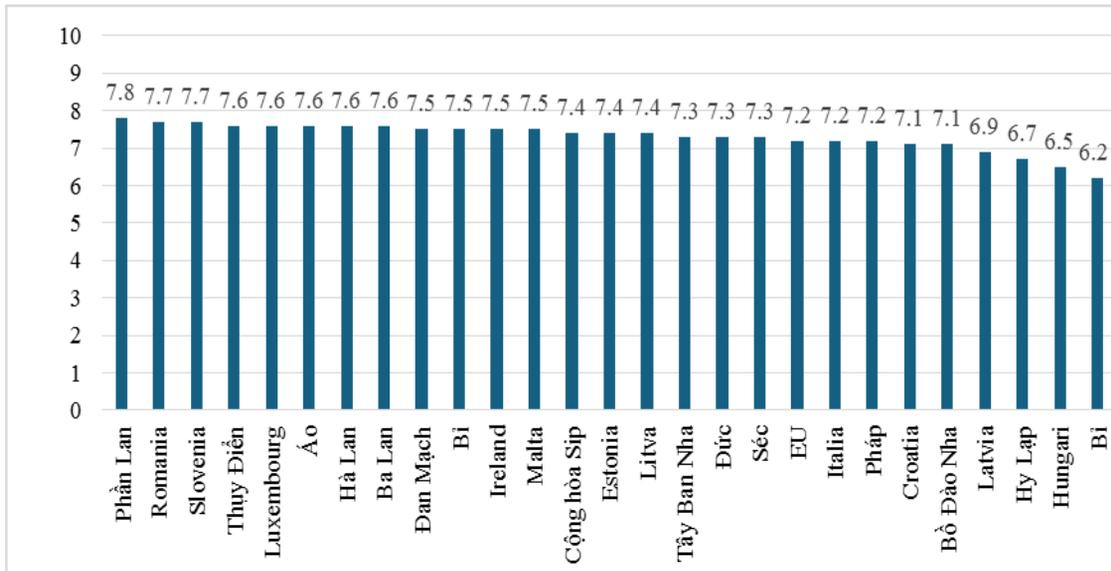
### **3. Thực trạng mức độ đánh giá về chất lượng cuộc sống của người dân EU**

Chỉ số chất lượng cuộc sống là một ấn phẩm trực tuyến của Eurostat cung cấp số liệu thống kê về chất lượng cuộc sống ở Liên minh châu Âu. Đây là ấn phẩm trình bày phân tích chi tiết về một số khía cạnh có thể được đo lường bằng thống kê để thể hiện các sự bổ sung khác nhau của chất lượng cuộc sống và bổ sung cho chỉ số truyền thống được sử dụng làm thước đo phát triển kinh tế và xã hội, tổng sản phẩm quốc nội (GDP). Tám trong số các khía cạnh này liên quan đến các năng lực chức năng mà công dân cần có để theo đuổi một cách hiệu quả hạnh phúc mà họ tự xác định, theo các giá trị và ưu tiên của riêng họ. Khía cạnh cuối cùng đề cập đến thành tựu cá nhân về sự hài lòng và hạnh phúc trong cuộc sống.

Theo số liệu của ấn phẩm “Chỉ số chất lượng cuộc sống”, vào năm 2024, người dân châu Âu đánh giá mức độ hài lòng với cuộc sống trung bình ở mức 7,2 điểm trên thang điểm từ 0 (rất không hài lòng) đến 10 (rất hài lòng). Xếp hạng cao nhất ở Phần Lan (7,8 điểm), tiếp theo là Romania và Slovenia (cùng ở mức là 7,7 điểm) và thấp nhất là ở

Bulgaria (6,2 điểm) và Hy Lạp (6,7 điểm). Nhìn chung, hầu hết công dân EU có xu hướng khá hài lòng với cuộc sống của họ, đạt điểm trung bình là 7,2 trên 10, mức đánh giá trung bình là trên 6 điểm (nghĩa là đạt yêu cầu trở lên) (Xem Hình 1).

**Hình 1: Mức độ hài lòng về cuộc sống nói chung tại EU và một số quốc gia châu Âu, năm 2024 (thang điểm trung bình 0-10)**

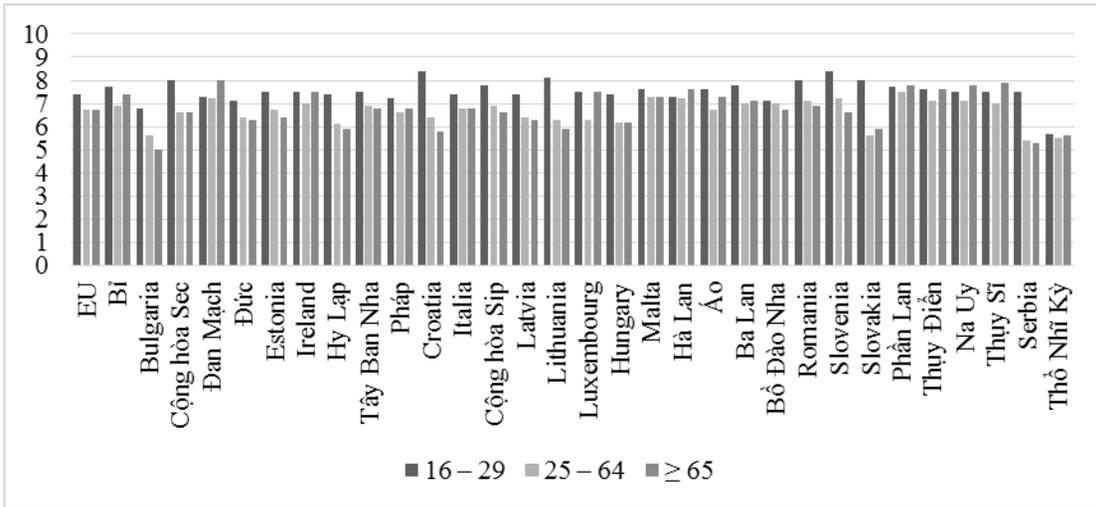


Nguồn: Eurostat (2025)

Cũng giống như nhiều quốc gia khác, sự hài lòng trong cuộc sống của người dân EU có thể bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố như tuổi tác, trình độ học vấn, loại hình gia đình và tình hình tài chính (Hình 2 và Hình 3) (Eurostat, 2025).

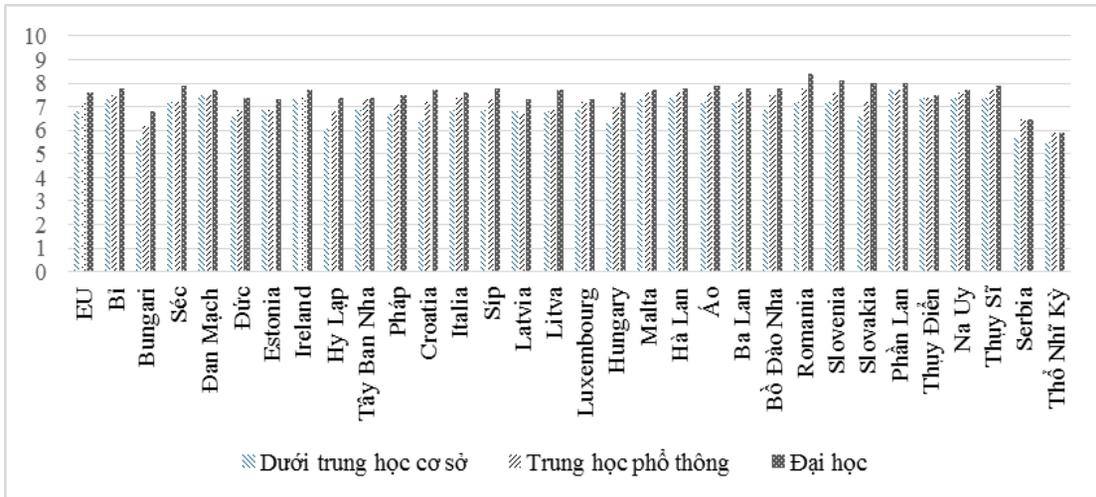
Vào năm 2024, những người trong độ tuổi 16-29 cho thấy mức độ hài lòng với cuộc sống cao hơn (7,4 điểm), trong khi những người từ 25-64 tuổi và những người trên 65 tuổi có mức độ hài lòng về cuộc sống tương đương nhau (6,7 điểm). Ngoài ảnh hưởng của tuổi tác, sự hài lòng trong cuộc sống còn phụ thuộc vào trình độ học vấn, điều này ở một mức độ nhất định cũng phản ánh mức thu nhập. Ở các quốc gia thành viên EU, sự hài lòng về cuộc sống tăng lên song song với trình độ học vấn. Trong khi đó, những người có thu nhập cao có xu hướng hài lòng hơn với cuộc sống của mình (trung bình là 7,8 điểm đối với nhóm thu nhập cao nhất) so với những người có thu nhập thấp nhất (trung bình là 6,6 điểm đối với nhóm thu nhập thấp nhất). Tuy nhiên, ngay cả những người thuộc nhóm thu nhập thấp nhất cũng có xu hướng khá hài lòng với cuộc sống của mình, khi người được hỏi đều đánh giá mức độ hài lòng về cuộc sống của họ trung bình trên 6 điểm. Đây cũng là xu thế chung và ít có thay đổi của mối quan hệ giữa nhóm thu nhập và mức độ hài lòng về cuộc sống tại EU trong thập kỷ qua.

**Hình 2: Mức độ hài lòng chung về cuộc sống theo nhóm tuổi tại EU và một số quốc gia châu Âu, năm 2024 (thang điểm 0-10)**



Nguồn: Eurostat (2025)

**Hình 3: Sự hài lòng chung về cuộc sống theo trình độ học vấn, tại EU và một số quốc gia châu Âu, năm 2024 (thang điểm 0-10)**



Nguồn: Eurostat (2025)

Có rất ít sự khác biệt được tìm thấy trong mức độ hài lòng với cuộc sống của mọi người theo giới tính tại EU. Tuy nhiên, trong số các loại hộ gia đình khác nhau, những người trong hộ gia đình có trẻ em phụ thuộc cho thấy mức độ hài lòng với cuộc sống ở mức cao nhất. Năm 2024, theo khảo sát tại các nước EU, mức độ hài lòng với cuộc sống của những người trong hộ gia đình có trẻ em phụ thuộc là 7,4 điểm, so với 7,3 đối với hộ gia đình có hai người lớn sống chung, 7,2 đối với hộ gia đình có ba người lớn trở lên không có con phụ thuộc, và 6,8 đối với hộ gia đình độc thân. Việc các hộ

gia đình có con phụ thuộc hài lòng hơn các hộ gia đình không có con phụ thuộc là đặc thù của bối cảnh châu Âu, vì các nghiên cứu ở các châu lục khác thường cho thấy điều ngược lại.

Ngoài ra, không có sự khác biệt về mức độ hài lòng về cuộc sống giữa người dân ở khu vực thành thị và nông thôn tại EU nói chung, mặc dù có sự khác biệt ở cấp quốc gia thành viên. Ở một số quốc gia EU, cư dân thành thị hài lòng hơn, trong khi ở những quốc gia khác, cư dân nông thôn lại báo cáo mức độ hài lòng cao hơn về chất lượng cuộc sống của họ.

### **Kết luận**

Có thể thấy, vẫn còn khó khăn để đo lường chất lượng cuộc sống của người dân nói chung, nhưng kết quả sơ bộ cho thấy nó có giá trị vượt xa cách đo lường theo số liệu về GDP. Các cơ quan của EU xác định cần có cách tiếp cận đa chiều để có được cái nhìn toàn diện hơn về chất lượng cuộc sống và tránh mọi kết luận sai lệch.

Việc đo lường chất lượng cuộc sống càng có giá trị hơn trong bối cảnh thế giới và khu vực có nhiều biến động nhanh chóng và có tác động mạnh mẽ đến cách mọi người nhìn nhận về chất lượng cuộc sống và hạnh phúc tổng thể, bên cạnh tác động đến các kết quả về sức khỏe và kinh tế xã hội.

Kết quả của những khảo sát trong những năm qua cho thấy, đánh giá về chất lượng cuộc sống của người dân EU có thể bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố như tuổi tác, trình độ học vấn, loại hình gia đình và tình hình tài chính. Tuy nhiên, nhìn chung, người dân EU có xu hướng khá hài lòng với cuộc sống của họ, mặc dù có những sự khác biệt theo quốc gia là khá rõ ràng.

### **Tài liệu tham khảo**

1. Andrejovský, P., Gajdoš, J., Hajduová, Z., Andrejkovič, M. (2012). *Ecologisation of social development and quality*. 12th international multidisciplinary scientific geoconference SGEM 2012, Albena, Bulgaria, 307-312.
2. Antonella D'Agostino, Giulio Ghellini, María Navarro, Angeles Sánchez. (2021). *Overview of the Quality of Life in Europe*. <https://www.taylorfrancis.com/chapters/edit/10.4324/9781003053712-8/overview-quality-life-europe-antonella-agostino-giulio-ghellini-mar%C3%ADa-navarro-angeles-%C3%A1nchez>
3. Eurofound. (2012). *Third European Quality of Life Survey - Quality of Life in Europe: Impacts of the Crisis*. Luxembourg: Office for Official Publications of the European Communities.
4. European Commission. (2023). Report on the quality of life in European cities, 2023, Luxembourg, [https://ec.europa.eu/regional\\_policy/sources/reports/qol2023/2023\\_quality\\_life\\_european\\_cities\\_en.pdf](https://ec.europa.eu/regional_policy/sources/reports/qol2023/2023_quality_life_european_cities_en.pdf)

5. Eurostat (n.d). *Quality of life indicators - measuring quality of life*. [https://ec.europa.eu/eurostat/statistics-explained/index.php?title=Quality\\_of\\_life\\_indicators\\_-\\_measuring\\_quality\\_of\\_life](https://ec.europa.eu/eurostat/statistics-explained/index.php?title=Quality_of_life_indicators_-_measuring_quality_of_life)
6. Eurostat. (2015). *Quality of life - Facts and views*, Publications Office of the European Union, Luxembourg, doi:10.2785/59737.
7. Eurostat. (2025). *Quality of life indicators - overall experience of life*. [https://ec.europa.eu/eurostat/statistics-explained/index.php?title=Quality\\_of\\_life\\_indicators\\_overall\\_experience\\_of\\_life](https://ec.europa.eu/eurostat/statistics-explained/index.php?title=Quality_of_life_indicators_overall_experience_of_life)
8. Hajduová, Z., Andrejovský, P., Gajdoš, J., Andrejkovič, M. (2011). Kvalita života a životné prostredie. *Journal of innovations and applied statistics* 1, 37-42.
9. Iustina Alina Boitan, Ionela Costica. (2020). *Quality of Life Measurement across European Union Countries - An Exploratory Approach*. Ekonomický časopis, 68, 2020, č. 1, s. 85-106.
10. Stela Beslerová, Jana Dzuríčková. (2014). Quality of life measurements in EU countries, *Procedia Economics and Finance* 12 (2014) 37-47, <https://www.sciencedirect.com/science/article/pii/S2212567114003189>
11. WHO Quality of Life Group. (1993). Study protocol for the World Health Organization project to develop a quality of life assessment instrument (WHOQOL). *Quality of Life Research*, Vol. 2, No. 2, pp. 153-159.